

CẬN THỊ “TÂM LINH”

Hôm rồi, hai cha con tôi đến nhà kính thuốc mua kiếng cận thị mới. Con gái tôi sốt ruột ngồi chờ anh thợ tỉ mỉ mài mảnh kiếng sao cho vừa gọng cũ. Tôi đã quen như thế nên không có gì căng thẳng, nhưng con tôi thì thỉnh thoảng buột miệng: “Sao lâu quá! Bị cận thị thật bực mình nhiều thứ quá!”. Thực vậy, người cận thị khi không có mắt kiếng, thấy gì cũng mờ ảo, lệch lạc. Sự vật, cảnh trí không còn hiện rõ “như nó là”. Thấy thì có thấy nhưng không thấy rõ, đâm ra nghi ngờ đối tượng mình thấy. Có khi nhầm lẫn tai hại. Tôi cũng cận thị nên càng thông cảm tâm trạng của con mình hơn. Song, nếu nhìn theo một góc cạnh khác thì sẽ không còn phiền muộn. Điều này trong Mật giáo gọi là chuyển hóa tâm.

Thực ra, đứng trên quan điểm Phật giáo, gần như đa số loài người đều bị “cận thị” bởi vì họ nhìn sự vật hiện tượng là có thật, nên mắc kẹt trong 8 ngọn gió thế gian (sướng-khổ; được-mất; khen-chê; vinh-nhục), làm môi cho 8 nỗi khổ lớn của chúng sanh hữu tình. Nhà thơ Bùi Giáng trong giờ phút xuất thần cũng phải thốt lên sai lầm của mình khi nhìn cuộc đời bằng đôi mắt phàm phu:

Ta cứ ngỡ trần gian là cõi thật
Thế cho nên tất bật đến bây giờ!

Bệnh “cận thị” như trên tạm gọi là “cận thị vô minh”. Từ khởi thủy ban sơ, “đôi mắt” bản tâm của chúng ta trong sáng thanh tịnh như mặt trời rực rỡ trên bầu trời trong xanh. Do vọng tưởng kiên cố theo thời gian, “độ cận” vô minh tăng dần, cho đến khi đôi mắt sáng trong thuở trước chỉ còn lại nhạt nhòa nhấp nháy. Thay vì đi tìm “đôi kính chánh pháp” để thấy được như xưa, chúng ta lại chộp bất kỳ đôi kính nào có thể được. Hậu quả là

mỗi người thấy sự vật theo cách nhìn riêng của mình, ai cũng cho mình đúng nhưng không biết mình cũng đang “bị cận” cho tới khi nào tìm được “cặp kiếng” hoàn chỉnh, đúng chuẩn “trạch pháp nhãn”. Rồi một ngày kia, khi ta được phẫu thuật đôi mắt, “võng mạc” vô minh được kéo lại vị trí cũ, ta nhìn mọi sự vật hiện tượng như nó đang là, không cần phải đeo kiếng cận nữa. Thiền sư Khánh Trường cũng từng bị “cận thị” : “Khi tôi chưa tu, tôi thấy núi là núi, sông là sông. Khi tôi đã tu tôi thấy núi không phải là núi, sông không phải là sông. Khi tôi tu rồi, tôi lại thấy núi tức là núi, sông tức là sông”. Phải trải qua cả cuộc đời Ngài mới tìm lại đôi mắt nguyên sơ.

Bệnh cận “vô minh” cũng giống như bệnh mắt thường của thế gian, cần phải chữa trị theo từng bước một. Đối với người bị cận vô minh cần phải dùng lăng kính giáo pháp để nhìn vạn vật. Những cặp “kiếng cận” giúp người cận thị thấy rõ vạn pháp như “Tứ diệu đế” (nỗi khổ, nguyên nhân khổ, cảnh giới diệt khổ, phương thức diệt khổ), “Bát chánh đạo” (chánh kiến, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tư duy, chánh tinh tấn, chánh định, chánh niệm), “Luật tắc nhân quả”, “Lý duyên sinh”. Tất cả những “cặp kiếng” này đều lấy chất liệu “từ bi” và “trí tuệ” để làm ra. Cũng có những cặp “kiếng cận” thật tốt giúp cho người cận thấy rõ như thật như “Năm con đường đạo”, “Mười địa Bồ tát”, “Hai giai đoạn Du già của Mật giáo”.

Khác với bệnh mắt thế gian phải nhờ bác sĩ nhãn khoa phẫu thuật mới trở lại đôi mắt ban sơ. Phật pháp chỉ ra cách chữa trị thông qua thực hành thiền định. Đến khi thành tựu đôi mắt tự trở lại bản chất uyên nguyên, không nhờ đến phẫu thuật bên ngoài mà nhờ bàn tay bác sĩ bên trong. Đức Phật là vị bác sĩ độc nhất vô song, chữa dứt “bệnh cận vô minh” của loài người! Song, thế

gian ít ai chịu cho mình mắc bệnh cận vô minh, nên họ không tự chữa hoặc tìm bác sĩ chữa trị. Đến khi ảo giác xuất hiện lúc lâm chung thì họ hối hận thống trách cũng đã muộn. Chuyện này giống như mỗi người sinh ra đều gắn liền với cái chết vì có sinh là có diệt. Thế nhưng không mấy ai ý thức điều này để sống một cuộc đời ý nghĩa, tích lũy phước đức cho cái ngày chuẩn bị tái sanh!

Đôi khi tôi tự an ủi và động viên mình đang may mắn mới bị cận thị đôi mắt trần. Chúng chỉ hại tôi hạn chế tri giác của nhãn quan, bằng không khi bị cận “vô minh” mà không lo chữa trị, chỉ còn cách nhìn được cửa địa ngục mà thôi! Thuở xưa, tôn giả A na luật bị mù đôi mắt thịt, nhưng Ngài được mở huệ nhãn nhờ Đức Phật dạy cho Quang minh chiếu kiến tam muội. Từ đó, Ngài nhìn suốt 3 cõi như trong lòng bàn tay, mọi sự vật hiện tượng xuất hiện trước mắt Ngài như chúng đang là, không thêm không bớt, không dơ không sạch, không tăng không giảm. Ngài được tôn xưng là “đệ nhất thiên nhãn”. Câu chuyện có thật này có sức động viên lớn cho những ai hiểu được giá trị pháp nhãn của Phật gia. Từ đó, tôi không bao giờ buồn phiền vì đôi mắt cận thị của mình. Tôi mong mọi người gắng chữa trị đôi mắt “vô minh” của mình, quan trọng hơn là đôi mắt cận phàm phu.

*Bài viết của **Nguyễn Thành** (2008)*